**CHỦ ĐỀ 6: TÍNH CHẤT CƠ BẢN CỦA PHÂN SỐ**

**I. MỞ RỘNG KHÁI NIỆM PHÂN SỐ**

**1. Khái niệm phân số**

*Người ta gọi là một phân số….. , a là tử số (t ử*) *,b là mẫu số (mẫu) của phân số.*

+ Ví dụ : - là phân số Đọc: âm ba phần tư

-3 là tử số, 4 là mẫu số

**2. Các ví dụ**

\*  …… là những phân số .

**\* Nhận xét** : *Số nguyên a có thể viết là : .*

Ví dụ: -7 = 

**II. PHÂN SỐ BẰNG NHAU.**

**1. Định nghĩa :**

 Hai phân số  và  gọi là bằng nhau nếu a.d = b .c

**2. Các ví dụ :**

+ ví dụ 1

a) Vì -3.8 = (-6).4

b) Vì 3.7 ≠ (-4).5

+ ví dụ 2: Tìm x Z, biết :

 .

 x =

 x = 2

Bài tập về nhà: Tìm x, y, z biết :







1. 











**III.** **TÍNH CHẤT CƠ BẢN CỦA PHÂN SỐ**

1. **Nhận xét**

 .6 :4

;

 .6 :4

1. **Tính chất cơ bản của phân số :** ( SGK/10)

 với m**Z** và m 0 .

 với nƯC(a, b) .

Ví dụ:

1. = =

\*Chú ý: (SGK/10)

 Vd : 

\*Khái niệm số hữu tỉ: (SGK/10)

………………….

**Bài tập**: Các số sau đây chiếm bao nhiêu phần của một giờ?

 a) 30 phút b) 120 giây

Giải:

|  |  |
| --- | --- |
| a) 30 phút | b) 120 giây |
| = = Vậy 30 phút bằng giờ  | = =Vậy 120 giây bằng giờ  |

**Bài tập về nhà:**

1. Các số phút sau đây chiếm bao nhiêu phần của một giờ

 a) 15 phút b)30 phút c) 45 phút d)12 phút

1. Một bể nước có dung tích 5000 lít . Người ta đã bơm 3500 lít nước vào bể. Hỏi lượng nước cần bơm tiếp cho đầy bể bằng mấy phần của dung tích bể?

**IV. RÚT GỌN PHÂN SỐ.**

**1/ Cách rút gọn phân số**

\*Quy tắc (SGK/13)

a) 

b) 

c) 

**2/ Thế nào là phân số tối giản ?** (SGK/14)

\*Nhận xét:

- Muốn rút gọn một phân số đến tối giản ta chia cả tử và mẫu của phân sô đó cho ƯCLN của chúng.

Ví dụ: những phân số tối giản là

\*Chú ý: Khi rút gọn một phân số ta thường rút gọn đến tối giản.

Ví dụ: Rút gọn phân số

**VI. QUY ĐỒNG MẪU NHIỀU PHÂN SỐ.**

**1. Qui đồng mẫu 2 phân số.**

a) 

-50

-48

b) 

-75

-72

\***Nhận xét** : Khi quy đồng mẫu 2 phân số ta thường lấy mẫu chung là BCNN của các mẫu.

**2. Quy đồng mẫu nhiều phân số**

**\* Phương pháp quy đồng:**

**Bước 1**: Tìm mẫu chung (thường là BCNN của các mẫu)

**Bước 2**: Tìm tử mới bằng cách lấy mẫu chung chia mẫu riêng nhân tử

Ví dụ: Quy đồng mẫu của các phân số sau

**Bài tập về nhà**:

 Quy đồng mẫu số các phân số sau :

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| 1. và
2. và
3. và
 | 1. và
2. và
3.
 | 1.
2.
3.
 |

**VIII. SO SÁNH PHÂN SỐ**

**\*) Phương pháp:** So sánh hai phân số không cùng mẫu.

**Bước 1:** Quy đồng mẫu các phân số

**Bước 2**: so sánh tử số ( tử lớn thì phân số đó lớn)

**Ví dụ**: So sánh hai phân số



Ta có: 

Bước 1: Quy đồng mẫu các phân số 





+Bước 2: so sánh

Ta có:  (Vì -15 > -16)

Vậy 

\*) Nhận xét: (23-SGK)

**Bài tập**:

**Bài 1**: So sánh các phân số sau:

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| 1.
2.
 | 1.
2.
 | 1.
 |

**Bài 2**: Lớp 6A có  số học sinh thích bóng bàn, số học sinh thích bóng chuyền, số học sinh thích bóng đá. Hỏi môn bóng nào được nhiều bạn thích nhất.